

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ B
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 115/2021/HS-ST
Ngày: 15 - 9 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ B TỈNH LÂM ĐỒNG**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trịnh Đình Tú;

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Tống Văn Long, bà Tăng Thị Nhật Minh.

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Đình Duy Toàn - Là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố B.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố B tham gia phiên tòa: Ông Trần Thanh Hoàng - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố B, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 106/2021/TLST-HS ngày 09 tháng 6 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 109/2021/QĐXXST-HS, ngày 29 tháng 6 năm 2021, đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Đoàn Mạnh Th**; tên gọi khác: Đoàn Mạnh Th; Giới tính: Nam; sinh năm: 1972; tại: Hà Nội; NĐKNKTT và cư trú: Thôn M, xã L, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; trình độ văn hóa: 11/12; nghề nghiệp: Buôn bán; con ông: Đoàn Văn L và bà: Bùi Thị T; vợ: Trần Thị T, sinh năm 1976 (đã ly hôn) và có 02 con, lớn nhất sinh năm 2000, nhỏ nhất sinh năm 2009; tiền án: Có 02 tiền án: Năm 2006 bị Tòa án nhân dân thị xã B, (nay là thành phố B) tỉnh Lâm Đồng xử phạt 36 tháng tù giam về tội trộm cắp tài sản theo bản án số 16/2006/HSST ngày 27/4/2006, đến nay chưa được xóa án tích. Năm 2010 bị Tòa án nhân dân thành phố B xử phạt 09 tháng tù giam về tội đánh bạc theo bản án số 53/2010/HSST ngày 25/6/2010, chấp hành xong hình phạt tù 28/8/2010, chưa chấp hành xong hình phạt bổ sung số tiền là 4.000.000đ nên chưa được xóa án tích; tiền sự: Không; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, từ ngày 19/3/2021 đến nay, có mặt.

2. Họ và tên: **Nguyễn Văn Th**; tên gọi khác: Không; giới tính: Nam; sinh năm: 1972; tại: Hà Nội; NĐKNKTT và cư trú: Số N, đường Ph, phường L, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; trình độ văn hóa: 7/12; nghề nghiệp: Làm vườn; con ông: Nguyễn Văn K và bà: Trương Thị K; vợ: Đặng Thị H, sinh năm 1976 và có 03 con, lớn nhất sinh năm 1994, nhỏ nhất sinh năm 2008; tiền án, tiền sự: Không; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 19/3/2021 đến nay, có mặt.

3. Họ và tên: **Nguyễn Tuấn H**; tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; sinh năm: 1982; tại: Lâm Đồng; NĐKNKTT và cư trú: Thôn K, xã L, huyện B, tỉnh Lâm Đồng; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; trình độ văn hóa: 11/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông: Nguyễn Bá H và bà: Nguyễn Thị Ng; vợ: Phạm Thị C, sinh năm 1987 và có 02 con, lớn nhất sinh năm 2008, nhỏ nhất sinh năm 2014; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 24/8/2018 Công an Phường S, thành phố B xử phạt số tiền 1.500.000đ về hành vi đánh bạc theo Quyết định xử phạt hành chính số 297/QĐ-XPVPHC ngày 24/8/2018, nộp phạt ngày 30/8/2018; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 19/3/2021 đến nay, có mặt.

4. Họ và tên: **Đoàn Văn Kh**; tên gọi khác: Không; giới tính: Nam; sinh năm: 1974; tại: Hà Nội; NĐKNKTT và cư trú: Số V, đường Ph, Tổ M, Phường N, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Phật giáo; trình độ văn hóa: 8/12; nghề nghiệp: Thợ xây; con ông: Đoàn Văn Ch và bà: Hoàng Thị G; vợ: Đoàn Thị H, sinh năm 1981 và có 02 con, lớn nhất sinh năm 2002, nhỏ nhất sinh năm 2005; tiền án, tiền sự: Không; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 19/3/2021 đến nay; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 10 giờ ngày 04/02/2021 Đoàn Văn Kh, Đoàn Mộng Th, Bùi Tuấn A (tên gọi khác T) đến quán cà phê của Nguyễn Văn Th ở tại địa chỉ: Số N đường Ph, phường L, thành phố B để uống cà phê. Tại đây Nguyễn Văn Th rủ Kh, Th, Tuấn A cùng nhau đánh bạc dưới hình thức “Bình xập xám” được thua bằng tiền thì các đối tượng này đồng ý. Nguyễn Văn Th đã chuẩn bị bài, chiếu, hạt xí ngẫu để các đối tượng tham gia đánh bạc. Khi vào đánh bạc các đối tượng thỏa thuận “đậu chén” mỗi người 1.000.000đ (Một triệu đồng), số tiền thắng, thua mỗi chi bài là 20.000đ, mỗi người làm cái 03 ván và khi vào tham gia đánh bạc mỗi người chơi phải bỏ ra 20.000đ tiền xâu cho Nguyễn Văn Th. Khi Đoàn Mộng Th, Kh, T, Nguyễn Văn Th chơi đánh bạc được khoảng 15 phút thì có Nguyễn Tuấn H đến ngồi sau Nguyễn Tuấn A để xem những người này đánh bạc. Khi H ngồi xem được mấy ván thì Bùi Tuấn A có việc phải đi nên đã để lại chiếu bạc số tiền là 600.000đ nhờ H cầm bài đánh giúp thì H đồng ý. H tham gia chơi được mấy ván thì Nguyễn Văn Th thua hết tiền, do vậy Đoàn Mộng Th, Nguyễn Văn Th, Đoàn Văn Kh, Nguyễn Tuấn H thống nhất đậu chén mới với số tiền mỗi người là 1.000.000đ để tiếp tục đánh bạc. Số tiền còn lại của Bùi Tuấn A là 600.000đ thì sau khi Tuấn A quay lại chiếu bạc H đã đưa lại cho Tuấn A rồi Tuấn A đi về. Đến 12 giờ cùng ngày, các đối tượng đang đánh bạc thì bị lực lượng Công an phường Lộc Tiến, thành phố B đến kiểm tra và lập biên bản. Tại thời điểm kiểm tra, lập biên bản vụ việc, ngoài Đoàn Mộng Th, Nguyễn Văn Th, Nguyễn Tuấn H, Đoàn Văn Kh còn có Đoàn Văn H, cư trú: Số K, đường T, phường B’, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng và Trương B, cư trú: Số H đường T, xã Đ, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng có mặt tại chiếu bạc nhưng không tham gia đánh bạc.

Công an phường L, thành phố B đã thu giữ tại hiện trường: 01 (một) chiếc chiếu nhựa màu xanh; 01 (một) tấm thảm lót; 01 (một) hình hộp kim loại; 02 (hai) hột xúc xắc. 04 (bốn) bộ bài tú lơ khơ còn mới, được đựng trong hộp giấy, bọc ni lông; 01 (một) tô sứ màu trắng; 01 (một) bộ bài tú lơ khơ đã qua sử dụng và tổng số tiền là 32.080.000đ (ba mươi hai triệu, tám mươi ngàn đồng). Trong đó, số tiền thu trên chiếu bạc là 4.060.000đ bao gồm: Tại vị trí ngồi của Nguyễn Tuấn H là 2.760.000đ; tại vị trí ngồi của Đoàn Văn Kh là 660.000đ; tại vị trí ngồi của Đoàn Mộng Th là 180.000đ; tại vị trí ngồi của Nguyễn Văn Th là 300.000đ; số tiền để trong hộp bánh DAINISA tại chiếu bạc là 160.000đ.

Thu giữ trên người của các đối tượng số tiền 25.370.000 và các tài sản gồm: Số tiền 5.660.000đ và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, màu đen của Nguyễn Văn Th; số tiền 1.600.000đ và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu vàng của Nguyễn Tuấn H; số tiền 18.110.000đ và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphon 5S, màu vàng của Đoàn Mộng Th; 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A53, màu đen của Đoàn Văn Kh.

Ngoài ra còn thu giữ 01 xe mô tô nhãn hiệu Air Blade, BKS: 49K1- 572.38 của Nguyễn Văn Th; 01 xe mô tô nhãn hiệu Air Blade, BKS: 49K1-639.67, 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, biển số 49K1-446.66 của Đoàn Văn Kh; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel, màu đen, số tiền 400.000đ của Đoàn Văn H; 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A31, màu đen, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 3310-TA1030, màu đen và số tiền 2.250.000đ của Trương B.

Các đối tượng khai nhận việc đánh bạc như sau:

Nguyễn Văn Th là người rủ mọi người đánh bạc, chuẩn bị bài, chiếu, hạt xí ngầu để mọi người tham gia đánh bạc, khi bắt đầu vào chơi thì mỗi người tham gia đánh bạc phải xâu cho Th 20.000đ là tiền để mua bài. Trong quá trình đánh bạc thì Th sử dụng số tiền là 2.000.000đ vào mục đích đánh bạc, số tiền 5.660.000đ thu giữ trong túi quần Th không sử dụng vào mục đích đánh bạc. Tại thời điểm Công an phát hiện Th đã bị thua 1.700.000đ.

Nguyễn Tuấn H: Vào khoảng 11 giờ ngày 04/02/2021, H đi xe mô tô đến nhà Nguyễn Văn Th, khi vào nhà thì H thấy mọi người đang tham gia đánh bài nên ngồi xem được mấy ván thì Bùi Tuấn A có việc nên đã nhờ H cầm bài đánh giúp và để lại số tiền là 600.000đ. Khi H chơi được mấy ván thì Nguyễn Văn Th thua hết tiền nên tất cả đấu chén mới mỗi người là 1.000.000đ, số tiền 600.000đ của Tuấn A thì H trả lại cho Tuấn A. Khi đến và tham gia đánh bạc H mang theo số tiền là 2.600.000đ, H sử dụng số tiền 1.000.000đ vào mục đích đánh bạc, số tiền còn lại H dùng để đi đóng lãi ngân hàng. Trong quá trình chơi đến khi bị công an bắt quả tang H thắng được số tiền 1.700.000đ.

Đoàn Mộng Th: Vào khoảng 10 giờ ngày 04/02/2021, Th điều khiển xe mô tô biển số 49K1- 639.67 đến nhà Nguyễn Văn Th để chơi. Khi tới nhà Nguyễn Văn Th thì Th mang theo số tiền là 19.110.000đ, sử dụng số tiền 2.000.000đ để đánh bạc, số tiền còn lại để trong túi áo khoác không sử dụng vào mục đích đánh bạc. Tại thời điểm

công an phát hiện thì Đoàn Mộng Th đang bị thua, số tiền còn lại trên chiếu bạc là 180.000 đ.

Đoàn Văn Kh: Khi đi tới nhà Nguyễn Văn Th thì Kh mang theo số tiền 1.000.000đ và sử dụng số tiền này vào mục đích đánh bạc. Khi hết chến thứ nhất Kh hòa tiền nên tiếp tục chơi chến thứ hai. Tại thời điểm Công an phát hiện và lập biên bản Kh đang thua số tiền 340.000đ, số tiền còn lại 660.000đ thì bị Công an thu giữ.

Bùi Tuấn A: Vào khoảng 10 giờ ngày 04/02/2021 sau khi uống cà phê tại quán cà phê của Nguyễn Văn Th thì Th rủ mọi người đánh bạc ăn thua bằng tiền. Khi đánh được vài ván thì có Nguyễn Tuấn H đến ngồi xem, sau đó do có việc phải đi nên đã để lại số tiền là 600.000đ và nhờ Nguyễn Tuấn H đánh bài giúp, một lúc sau Bùi Tuấn A quay lại thì được H đưa lại cho số tiền 600.000đ.

Như vậy số tiền các bị cáo sử dụng vào mục đích đánh bạc được xác định như sau: Khi vào tham gia đánh bạc các bị cáo thỏa thuận mỗi người phải bỏ ra 1.000.000đ (Một triệu đồng) để đầu chến đánh bạc, nếu người nào thua hết tiền trong chến thì phải đặt lại chến mới nếu tiếp tục chơi. Từ khi tham gia đánh bạc đến thời điểm bị Công an lập biên bản các bị cáo đánh bạc dưới hình thức bình xập xám được thua bằng tiền tổng của 02 chến bạc là 8.000.000đ.

Đối với Nguyễn Tuấn H, tại thời điểm chến thứ nhất H không trực tiếp bỏ tiền ra chơi nhưng đã có hành vi cầm bài đánh giúp cho Bùi Tuấn A ở chến bạc thứ nhất, do vậy H phải chịu trách nhiệm hình sự với vai trò đồng phạm giúp sức cho Bùi Tuấn A đối với chến bạc thứ nhất là 4.000.000đ và phải chịu trách nhiệm hình sự đối với chến bạc thứ hai do mình trực tiếp tham gia là 4.000.000đ. Như vậy tổng số tiền đánh bạc bị cáo H phải chịu là 8.000.000đ

Vật chứng: Quá trình điều tra cơ quan CSĐT đã thu giữ và trả lại: 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wawe, màu đen BKS: 49K1- 446.66 cho ông Đoàn Văn Ch là chủ sở hữu hợp pháp; thu giữ và trả lại 01 xe mô tô nhãn hiệu Ari Blade, BKS: 49K1- 572.38 cho Nguyễn Văn Th; thu giữ và trả lại 01 xe mô tô nhãn hiệu Ari Blade, BKS: 49K1- 639.67 cho chủ sở hữu hợp pháp là bà Trần Thị T; thu giữ và trả lại 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 3310- TA1030, màu đen, 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A31, màu đen, số tiền 2.250.000đ cho anh Trương B; thu giữ và trả lại 01 xe mô tô nhãn hiệu Hon Da-Vision màu đỏ, biển số 49K1-678.27; 01 điện thoại di động hiệu Masstel, màu đen và số tiền 400.000đ cho anh Đoàn Văn H.

Cơ quan CSĐT-Công an TP. B đang tạm giữ: 01(một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, màu đen, số IMEI 356568085882146; 01(một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, màu vàng, số IMEI 355900067399693; 01(một) điện thoại di động Iphone 5S, màu vàng, số IMEI 013846001561167; 01(một) điện thoại di động hiệu OPPO A53, màu đen, số IMEI 865822056605455; 01 (một) chiếc chiếu nhựa màu xanh, kích thước 220cm x 147cm; 01 (một) tấm thảm lót hình vuông, kích thước 56cm; 01 (một) hình hộp kim loại hình trụ tròn, cao 09cm, đường kính 23cm; 02 (hai) hột xúc xắc; 04 (bốn) bộ bài tử lơ khơ còn mới, được đựng trong hộp giấy, bọc ni lông; 01(một) tô sứ

màu trắng, đường kính 15cm; 01 (một) bộ bài tú lơ khơ gồm 52 quân, đã qua sử dụng, số tiền 29.430.000đ.

Tại bản Cáo trạng số 112/CT-VKSBL, ngày 06 tháng 6 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân thành phố B, tỉnh Lâm Đồng đã truy tố bị cáo Đoàn Mộng Th về tội “Đánh bạc” theo điểm d khoản 2 Điều 321 Bộ luật Hình sự; Đoàn Văn Kh, Nguyễn Tuấn H và Nguyễn Văn Th về tội “Đánh bạc”, theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên Cáo trạng, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm d khoản 2, khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Đoàn Mộng Th từ 42 đến 48 tháng tù; phạt bổ sung từ 10.000.000 đồng đến 15.000.000 đồng. Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt Nguyễn Tuấn H từ 06 đến 09 tháng tù, phạt bổ sung từ 10.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng; Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 35 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Th từ 30.000.000 đồng đến 40.000.000 đồng; xử phạt Đoàn Văn Kh từ 20.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 (một) chiếc chiếu nhựa màu xanh, kích thước 220cm x 147cm; 01 (một) tấm thảm lót hình vuông, kích thước 56cm; 01 (một) hình hộp kim loại hình trụ tròn, cao 09cm, đường kính 23cm; 02 (hai) hột xúc xắc; 04 (bốn) bộ bài Tú lơ khơ còn mới, được đựng trong hộp giấy, bọc ni lông; 01 (một) tô sứ màu trắng, đường kính 15cm; 01 (một) bộ bài Tú lơ khơ gồm 52 quân, đã qua sử dụng. Trả lại cho các bị cáo 04 chiếc điện thoại và số tiền 24.266.000 đồng. Tịch thu sung ngân sách Nhà nước số tiền 5.164.000 đồng. Buộc các bị cáo phải nộp án phí Hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo khai nhận, đã thực hiện hành vi phạm tội đúng như Cáo trạng của Viện kiểm sát nêu, bị cáo không thắc mắc, khiếu nại gì về nội dung Cáo trạng, thấy đúng với tội của mình và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Cơ quan điều tra Công an thành phố B; của Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố B đã thực hiện đúng về trình tự, thủ tục và thẩm quyền theo qui định của Bộ luật Tố tụng Hình sự; tại phiên tòa các bị cáo không thắc mắc khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Hội đồng xét xử thấy rằng các hành vi, quyết định tố tụng đã thực hiện đúng qui định của pháp luật.

[2] Về căn cứ xác định tội: Vào khoảng 12 giờ 10 phút ngày 04/02/2021, tại nhà của Nguyễn Văn Th ở địa chỉ: Số N, đường Ph, phường L, thành phố B, Nguyễn Văn Th, Đoàn Mộng Th, Đoàn Văn Kh, Nguyễn Tuấn H có hành vi đánh bạc dưới hình thức “Binh xập xám” được thua bằng tiền với tổng số tiền đánh bạc là: 8.000.000đ (Tám triệu đồng). Trong khi Đoàn Mộng Th đã được xác định là “Tái phạm” tại bản án số 53/2010/HSST ngày 25/6/2010 của Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Lâm Đồng.

Đối chiếu lời khai của các bị cáo, vật chứng thu giữ, có đủ căn cứ khẳng định hành vi của các bị cáo Nguyễn Văn Th, Đoàn Văn Kh, Nguyễn Tuấn H đã phạm vào tội “Đánh bạc”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự 2015. Hành vi của Đoàn Mộng Th đã phạm tội “Đánh bạc”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm d khoản 2 Điều 321 Bộ luật Hình sự 2015.

[3] Về tính chất mức độ, hậu quả hành của vi phạm tội: Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, thể hiện thái độ coi thường pháp luật, xâm phạm đến trật tự công cộng, nếp sống văn minh của xã hội, gây mất an ninh, trật tự tại địa phương. Vì vậy, cần áp dụng cho bị cáo một hình phạt nghiêm khắc để giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Đoàn Mộng Th thành khẩn khai báo; có bố và ông Nội là người có công với cách mạng nên được áp dụng điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự; Th có nhân thân xấu, phạm tội khi đang có 02 tiền án. Bị cáo Nguyễn Văn Th, Đoàn Văn Kh, Nguyễn Tuấn H, chưa có tiền án, tiền sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được áp dụng điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xét thấy: Đối với bị cáo Đoàn Mộng Th cần cách ly ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng răn đe, giáo dục; các bị cáo còn lại cần áp dụng phạt tiền là hình phạt chính là phù hợp.

[5] Nguyễn Văn Th có hành vi sử dụng địa điểm thuộc quyền quản lý của mình cho các đối tượng Th, Kh, H đánh bạc có thu tiền xấu. Tuy nhiên chưa đủ yếu tố cấu thành tội Gá bạc nên cơ quan CSĐT không xem xét trách nhiệm hình sự đối với Nguyễn Văn Th về tội tổ chức đánh bạc hoặc gá bạc là đúng quy định của pháp luật.

Đối với Bùi Tuấn A: Thời điểm Nguyễn Tuấn H đến xem thì Bùi Tuấn A đã nhờ H đánh bài hộ, H đã đánh thay Tuấn A cho khi hết “chén” với tổng số tiền các đối tượng bỏ ra đánh bạc lúc này là 4.000.000đ. Số tiền H đánh còn lại là 600.000đ thì H đã đưa cho lại cho Tuấn A và Tuấn A đi về. Do vậy Bùi Tuấn A chỉ phải chịu trách nhiệm với số tiền là 4.000.000đ. Qua tra cứu tiền án tiền sự thì Bùi Tuấn A chưa có tiền án, tiền sự gì về hành vi đánh bạc. Do vậy hành vi của Bùi Tuấn A không cấu thành tội đánh bạc theo quy định tại khoản 1 Điều 321 BLHS, vì vậy Cơ quan CSĐT Công an thành phố B đã ra Quyết định xử phạt hành chính đối với Bùi Tuấn A là thỏa đáng.

[6] Về xử lý vật chứng: 01 (một) chiếc chiếu nhựa màu xanh, kích thước 220cm x 147cm; 01 (một) tấm thảm lót hình vuông, kích thước 56cm; 01 (một) hình hộp kim loại hình trụ tròn, cao 09cm, đường kính 23cm; 02 (hai) hột xúc xắc; 04 (bốn) bộ bài Tú lơ khơ còn mới, được đựng trong hộp giấy, bọc ni lông; 01(một) tô sứ màu trắng, đường kính 15cm; 01 (một) bộ bài Tú lơ khơ gồm 52 quân, đã qua sử dụng xét không có giá trị cần tịch thu tiêu hủy. Số tiền 5.164.000 đồng là phương tiện phạm tội cần tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước. 04 chiếc điện thoại di động và số tiền 24.266.000 đồng thu tại người của các bị cáo không liên quan đến tội phạm cần trả lại cho các bị cáo.

[7] Về hình phạt bổ sung: Áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo Đoàn Mộng Th.

[8] Về án phí: Buộc các bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo **Đoàn Mộng Th, Nguyễn Văn Th, Đoàn Văn Kh, Nguyễn Tuấn H** phạm tội “Đánh bạc”.

Áp dụng điểm d khoản 2, khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự 2015, xử phạt bị cáo **Đoàn Mộng Th** 03 (Ba) năm tù; thời hạn tù tính từ ngày bắt đi thi hành án; phạt bổ sung 10.000.000 đ (Mười triệu đồng).

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 35 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo **Nguyễn Văn Th** 40.000.000 đ (Bốn mươi triệu đồng); xử phạt bị cáo **Đoàn Văn Kh** 30.000.000 đ (Ba mươi triệu đồng); xử phạt bị cáo **Nguyễn Tuấn H** 30.000.000đ (Ba mươi triệu đồng);

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy 01 (một) chiếc chiếu nhựa màu xanh, kích thước 220cm x 147cm; 01 (một) tấm thảm lót hình vuông, kích thước 56cm; 01 (một) hình hộp kim loại hình trụ tròn, cao 09cm, đường kính 23cm; 02 (hai) hột xúc xắc; 04 (bốn) bộ bài tú lơ khơ còn mới, được đựng trong hộp giấy, bọc ni lông; 01(một) tô sứ màu trắng, đường kính 15cm; 01 (một) bộ bài tú lơ khơ gồm 52 quân, đã qua sử dụng.

Tịch thu sung Ngân sách Nhà nước số tiền 5.164.000 đồng.

Trả lại cho bị cáo **Nguyễn Văn Th** 01(một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, màu đen, số IMEI 356568085882146 và số tiền 5.660.000đ (Năm triệu sáu trăm sáu mươi ngàn đồng); trả lại cho bị cáo **Nguyễn Tuấn H** 01(một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, màu vàng, số IMEI 355900067399693, số tiền 1.600.000 đ (Một triệu sáu trăm ngàn đồng); trả lại cho bị cáo **Đoàn Mộng Th** 01(một) điện thoại di động Iphone 5S, màu vàng, số IMEI 013846001561167, số tiền 17.110.000 đ (Mười bảy triệu một trăm mười ngàn đồng); trả lại cho bị cáo **Đoàn Văn Kh** 01(một) điện thoại di động hiệu OPPO A53, màu đen, số IMEI 865822056605455;

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 16/6/2021 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố B với Chi cục thi hành án dân sự thành phố B và Ủy nhiệm chỉ ngày 09/6/2021 của Công an thành phố B).

3. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 qui định về án phí, lệ phí tòa án, buộc mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án các bị cáo có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm.

Nơi nhân:

-TAND tỉnh Lâm Đồng;
-VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- Sở tư pháp;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- VKSND TP Bảo Lộc;
- Công an TP. B
- Nhà tạm giữ;
- Người tham gia tố tụng;
- Chi cục T.H.A dân sự tp Bảo Lộc;
- Lưu hồ sơ.

Trịnh Đình Tú

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ B
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi giờ ngày 15 tháng 9 năm 2021;
Tại: Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố B , tỉnh Lâm Đồng;
Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trịnh Đình Tú

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Tống Văn Long; bà Tăng Thị Nhật Minh;

Tiến hành nghị án vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 106/2021/TLST-HS ngày 09 tháng 6 năm 2021 đối với: Bị cáo Đoàn Mộng Th, sinh năm 19872, tại: Hà Nội; Nguyễn Văn Th, sinh năm 1972, tại : Hà Nội; Nguyễn Tuấn H, sinh năm 1982, tại Lâm Đồng; Đoàn Văn Kh, sinh năm 1974, tại Hà Nội.

Căn cứ Điều 299 và Điều 326 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ các chứng cứ và tài liệu đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN,

BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:

1/ Về tội danh và hình phạt: Tuyên bố các bị cáo **Đoàn Mộng Th, Nguyễn Văn Th, Đoàn Văn Kh, Nguyễn Tuấn H** phạm tội “Đánh bạc”.

Áp dụng điểm d khoản 2, khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự 2015, xử phạt bị cáo **Đoàn Mộng Th** 03 (Ba) năm tù; thời hạn tù tính từ ngày bắt đi thi hành án; phạt bổ sung 10.000.000 đ (Mười triệu đồng).

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 35 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo **Nguyễn Văn Th** 40.000.000 đ (Bốn mươi triệu đồng); xử phạt bị cáo **Đoàn Văn Kh** 30.000.000 đ (Ba mươi triệu đồng); xử phạt bị cáo **Nguyễn Tuấn H** 30.000.000đ (Ba mươi triệu đồng); Biểu quyết: 3/3;

2/ Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy 01 (một) chiếc chiếu nhựa màu xanh, kích thước 220cm x 147cm; 01 (một) tấm thảm lót hình vuông, kích thước 56cm; 01 (một) hình hộp kim loại hình trụ tròn, cao 09cm, đường kính 23cm; 02 (hai) hột xúc xắc; 04 (bốn) bộ bài tử lơ khơ còn mới, được đựng trong hộp giấy, bọc ni lông; 01(một) tô sứ màu trắng, đường kính 15cm; 01 (một) bộ bài tử lơ khơ gồm 52 quân, đã qua sử dụng.

Tịch thu sung Ngân sách Nhà nước số tiền 5.164.000 đồng.

Trả lại cho bị cáo **Nguyễn Văn Th** 01(một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, màu đen, số IMEI 356568085882146 và số tiền 5.660.000đ (Năm triệu sáu trăm sáu mươi ngàn đồng); trả lại cho bị cáo **Nguyễn Tuấn H** 01(một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, màu vàng, số IMEI 355900067399693, số tiền 1.600.000 đ (Một triệu sáu trăm ngàn đồng); trả lại cho bị cáo **Đoàn Mộng Th** 01(một) điện thoại di động Iphone 5S, màu vàng, số IMEI 013846001561167, số tiền 17.110.000 đ (Mười bảy triệu một trăm mười ngàn đồng); trả lại cho bị cáo **Đoàn Văn Kh** 01(một) điện thoại di động hiệu OPPO A53, màu đen, số IMEI 865822056605455;

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 16/6/2021 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố B với Chi cục thi hành án dân sự thành phố B và Ủy nhiệm chi ngày 09/6/2021 của Công an thành phố B). Biểu quyết: 3/3;

3/ Về án phí: Căn cứ Khoản 2 Điều 136 BLTTHS năm 2015 và Nghị quyết số 326 của Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án buộc mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) án phí Hình sự sơ thẩm. Biểu quyết: 3/3;

Ngoài ra bản án còn tuyên quyền kháng cáo. Nghị án kết thúc vào hồi giờ phút ngày 15 tháng 9 năm 2021.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả các thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trịnh Đình Tú